

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TU
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 28-02-2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Thành
2. Ông Vũ Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Toà án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quyền T, sinh năm 1990 tại: Đồng Tháp; giới tính: nam; hộ khẩu thường trú: ấp L, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Tháp, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: lớp 11/12. Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Ngô Thị N1; bị cáo có 03 A, chị em, người lớn nhất sinh năm 1989, người nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Công an thị xã TU từ ngày 19/8/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 7, đường số 12, khu phố 2, phường L1, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Phạm Huy H;

Ông Thân Văn A;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 19/8/2021, Công an phường K phối hợp với Công an thị xã TU tuần tra, đến đường ĐT 747B T khu phố , phường K phát hiện một thanh niên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra, người thanh niên khai tên Nguyễn Quyền T. Tổ tuần tra yêu cầu T lấy hết đồ vật trong người và trong cốp xe ra để kiểm tra, T lấy trong túi quần một gói thuốc Jet trong đó có 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy vừa mua của một nam thanh niên không rõ nhân thân với giá 600.0000 đồng. Tổ tuần tra niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở Công an phường K lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 gói thuốc Jet, 01 xe mô tô biển số 59X2-131.04.

Tại Bản kết luận giám định số 567/MT-PC09 ngày 27/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng là Methamphetamine, khối lượng 2,5068 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Quyền T khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/8/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T điều khiển xe mô tô biển số 59X2 – 131.04 đi từ phòng trọ T phường Đ, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã TU, tỉnh Bình Dương tìm người bán ma túy để mua. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi đến địa bàn thị xã TU thì gặp 01 đối tượng không rõ nhân thân đang đi bộ, T hỏi mua ma túy để sử dụng, người này nói T đợi sau đó đi đâu không rõ. Khoảng 05 phút sau, người này quay lại đưa cho T 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng, T trả số tiền 600.000 đồng rồi để 02 gói nylon chứa tinh thể trắng vào bên trong 01 gói thuốc Jet và bỏ vào túi quần, điều khiển xe đi về phòng trọ. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 19/8/2021 khi đi qua phường K, thị xã TU, tỉnh Bình Dương thì bị tổ tuần tra Công an K nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra, phát hiện T có 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng để trong túi quần nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Xe mô tô biển số 59X2 -131.04 có số khung RLCS5C63016770, số máy 5C63 – 016770, tra cứu tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định số khung, số máy không đổi. Qua xác minh tại công an thị xã TU không xác định được nguồn gốc số khung RLCS5C63016770; tra cứu biển số xe 59X2 131.04 thì xác định chủ sở hữu là bà Phạm Thị Kim C. Bà C khai xe mô tô biển số 59X2 -131.04 đã bán cho người khác. T khai nhận xe mô tô biển số 59X2 -131.04 T mượn của 01 người đàn ông tên S không rõ nhân thân tại một quán cà phê tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để làm phương tiện đi lại. Công an thị xã TU đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả.

Cáo trạng số 32/CT-VKS.TU ngày 24/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quyền T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quyền T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 gói thuốc Jet.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 59X2-131.04.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quyền T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quyền T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 19/8/2021, tại khu phố U, phường K, thị xã TU, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Quyền T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,5068 gam với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo đủ nhận thức để biết ma túy là chất gây nghiện mà Nhà nước cấm mua bán, sử dụng. Bị cáo cũng biết ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm, góp phần làm băng hoại đạo đức, lối sống, là mầm mống gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý lén tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì thư được niêm phong bên trong có chứa ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 gói thuốc Jet không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 59X2-131.04 không xác định được nguồn gốc số khung RLCS5C63016770, chủ sở hữu biển số xe 59X2 131.04 là bà Phạm Thị Kim C khai đã bán xe cho người khác. Bị cáo T khai mượn xe của người đàn ông tên S không rõ nhân thân tại một quán cà phê tại Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh để làm phương tiện đi lại. Công an thị xã TU đã có thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả, xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngoài lời khai bị cáo T không có chứng cứ nào khác chứng minh xe mượn, bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy là phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyền T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quyền T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong bên trong có chứa ma túy theo Kết luận giám định số 567/MT-PC09 ngày 27/08/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 gói thuốc Jet;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 59X2-131.04, số khung RLCS5C63016770, số máy 5C63-016770, không bùng, không hộp xích, không kính Cầu hậu bên phải.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2022 của C cục Thi hành án dân sự thị xã TU).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quyền T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- C cục THADS thị xã TU (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Đỗ Thị Lan Hương